

Số: 79/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: 1/- Ông Bùi Quang Đ, sinh năm 1962.

2/- Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Chị Võ Thị Thu H1, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông Đặng Minh H2, sinh năm 1980.

Bà Phạm Thị Hồng H3, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện ủy quyền của bị đơn: Ông Trần Chí T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đặng Minh H2 và bà Phạm Thị Hồng H3 thừa nhận và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Bùi Quang Đ và bà Nguyễn Thị Minh H số tiền nợ vay 264.800.000đ (hai trăm sáu mươi bốn triệu, tám trăm ngàn đồng); trong đó tiền gốc là 257.000.000đ (hai trăm năm mươi bảy triệu đồng), tiền lãi là 7.800.000đ

(bảy triệu tám trăm ngàn đồng). Thời hạn trả kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50% là 6.620.000đ (sáu triệu, sáu trăm hai mươi ngàn đồng):

Ông Bùi Quang Đ và bà Nguyễn Thị Minh H có nghĩa vụ liên đới nộp 3.310.000đ (Ba triệu, ba trăm mười ngàn đồng). Ông Bùi Quang Đ thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp số tiền 1.655.000đ (Một triệu, sáu trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Do đó, bà Nguyễn Thị Minh H có nghĩa vụ nộp số tiền án phí là 1.655.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi lăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.525.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005849 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Sau khi khấu trừ, bà Nguyễn Thị Minh H còn được nhận lại số tiền 1.870.000đ (một triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng).

Ông Đặng Minh H2 và bà Phạm Thị Hồng H3 có nghĩa vụ liên đới nộp 3.310.000đ (Ba triệu, ba trăm mười ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ

